

*Bài 28*

TRÀO LƯU CẢI CÁCH DUY TÂN Ở VIỆT NAM  
NỬA CUỐI THẾ KỈ XIX

*(1 tiết)*

I – MỤC TIÊU BÀI HỌC

**1. Kiến thức**

Giúp HS nhận thấy :

– Những nét chính về phong trào đòi cải cách kinh tế, xã hội Việt Nam cuối thế kỉ XIX.

– Hiểu rõ một số nhân vật tiêu biểu của trào lưu cải cách duy tân và những nguyên nhân chủ yếu khiến cho các đề nghị cải cách của thế kỉ XIX không thực hiện được.

**2. Tư tưởng**

– Nhận thức đây là một hiện tượng mới trong lịch sử, thể hiện một khía cạnh của truyền thống yêu nước.

– Khâm phục lòng dũng cảm, cương trực, thẳng thắn của các nhà duy tân ở Việt Nam.

– Có thái độ đúng đắn, trân trọng, tìm ra những giá trị đích thực của tư tưởng, trí tuệ con người trong quá khứ, hiện tại và tương lai.

**3. Kỹ năng**

Rèn luyện cho HS kỹ năng phân tích, đánh giá, nhận định, liên hệ lí luận với thực tiễn, v.v...

II – NHỮNG ĐIỀU CẦN LƯU Ý

– Bài gồm ba mục, kiến thức tập trung ở mục 2.

– Cần nhấn mạnh : Bên cạnh các cuộc đấu tranh vũ trang chống Pháp trên chiến trường, lòng yêu nước của quần chúng nhân dân Việt Nam còn được thể hiện bằng nhiều hành động khác nhau, trong đó có việc đề xuất các đề nghị cải cách.

– Trong bối cảnh xã hội Việt Nam vào nửa đầu thế kỉ XIX, yêu cầu cần thiết phải có các cuộc duy tân, cải cách để đưa đất nước ra khỏi tình trạng bế tắc.

– Tác giả của các bản điều trần không chỉ là các mệnh quan của triều đình, mà còn có cả những người bình thường, theo đạo Thiên Chúa (bị triều đình coi là tà đạo) như Nguyễn Trường Tộ.

– Ngoài việc khẳng định động cơ chung của các đề nghị cải cách, GV cần nói rõ : cải cách là một yêu cầu khách quan tất yếu, vì thế, cải cách ở cuối thế kỉ XIX đã trở thành một trào lưu diễn ra trong nhiều lĩnh vực : kinh tế, chính trị, văn hoá, xã hội, quân sự, ngoại giao. Có những đề nghị vượt quá khả năng thực tế, nhưng cũng có những đề nghị không phải là không thể thực hiện được ở cuối thế kỉ XIX.

– Kết cục của các đề nghị cải cách :

+ Các đề nghị cải cách đều mong muốn đưa đất nước tiến bộ, có thể thoát khỏi tình thế hiểm nghèo.

+ Một số đề nghị cải cách vượt quá khả năng có thể thực hiện lúc bấy giờ, đặc biệt là do có những khó khăn về vấn đề tài chính. Ngoài ra, trong khi thực dân Pháp đang âm mưu lấn dần từng bước, chia cắt nước ta ngày càng nhiều, triều đình đang bị uy hiếp thì việc nghiên cứu một cách nghiêm túc các đề nghị cải cách rồi tìm cách áp dụng là một điều khó khăn.

Do đó, nguyên nhân mà các đề nghị cải cách không được thực hiện cần được xem xét kĩ lưỡng và đánh giá khách quan.

### III – THIẾT BỊ, TÀI LIỆU CẦN CHO BÀI GIẢNG

– Tài liệu về các nhân vật : Bùi Viện, Phan Thanh Giản, Nguyễn Lộ Trạch, Nguyễn Trường Tộ...

– Nguyên văn đề nghị cải cách của Nguyễn Trường Tộ, Nguyễn Huy Tế.

## IV – GỢI Ý THỰC HIỆN BÀI GIẢNG

### 1. Giới thiệu bài mới

Có thể trực tiếp giới thiệu các đề nghị cải cách cuối thế kỉ XIX. Khẳng định đây là một nội dung quan trọng của lịch sử dân tộc.

### 2. Dạy và học bài mới

#### Mục I – *Tình hình Việt Nam nửa cuối thế kỉ XIX*

Phần này được trình bày như để dẫn dắt vấn đề (hoàn cảnh, điều kiện nào xuất hiện các đề nghị cải cách).

GV cần nhấn mạnh : Trước tình cảnh đất nước ngày một suy yếu, thực dân Pháp đang mưu mô thôn tính cả nước ta, thì một bộ phận nhân dân, do không thể chịu đựng được nỗi thống khổ, đã đứng lên khởi nghĩa.

Mâu thuẫn dân tộc và mâu thuẫn giai cấp đan xen với nhau, làm cho xã hội thêm rối loạn.

Ở cuối mục, GV nêu câu hỏi : “Để giải quyết tình hình trên, cần phải làm gì ?” (cho HS tự do phát biểu ý kiến theo sự suy nghĩ của mình)

Cũng có thể gợi ý để HS nêu nhận xét chung về tình hình kinh tế, xã hội Việt Nam cuối thế kỉ XIX – rồi từ các hiện tượng lịch sử được biết, phát biểu suy nghĩ về yêu cầu của lịch sử Việt Nam lúc bấy giờ : thay đổi chế độ xã hội, hoặc tiến hành cải cách xã hội cho phù hợp.

#### Mục II – *Những đề nghị cải cách ở Việt Nam vào nửa cuối thế kỉ XIX*

– Tiếp nối mục 1, GV dẫn dắt HS chuyển sang mục này bằng việc giới thiệu ý tưởng, động cơ của các nhà cải cách cuối thế kỉ XIX (coi như là một giải pháp cho tình hình cụ thể ở nước ta lúc bấy giờ). Về các nhân vật tiêu biểu với những ý tưởng cải cách độc đáo, GV cần khẳng định : Đó là những con người thông thái, đi nhiều, biết nhiều, đã từng được chứng kiến sự phồn thịnh của tư bản Âu – Mĩ và thành tựu của nền văn hoá phương Tây.

– Sau khi giới thiệu tên tuổi các nhà cải cách lớn, GV giới thiệu chi tiết về Nguyễn Trường Tộ (1828 – 1871).

Ông sinh ra trong một gia đình Nho học theo đạo Thiên Chúa. Từ nhỏ, ông đã nổi tiếng thông minh nhưng do chính sách kì thị những người theo đạo nên

không được dự thi. Theo Giám mục Gô-chi-ê (Gauthies), Nguyễn Trường Tộ đã sang Pháp, ở lại Pa-ri 2 năm, tranh thủ học tập, quan sát, nhờ vậy kiến thức được tích lũy và mở rộng.

Ông trở về Việt Nam làm thông ngôn cho Pháp nhưng vẫn nặng lòng với nước. Từ năm 1863 đến năm 1871, ông liên tiếp dâng các bản điều trần lên triều đình. (Xem thêm : *Những đề nghị cải cách của Nguyễn Trường Tộ* của Chương Thâu, Đặng Huy Vận)

– GV kết luận : Như vậy, những điều trần của Nguyễn Trường Tộ là sự kết tinh ba yếu tố :

+ Yêu nước ;

+ Kính Chúa ;

+ Kiến thức sâu rộng do sớm đi ra nước ngoài nên có cái nhìn thức thời.

Hệ thống đề nghị cải cách của Nguyễn Trường Tộ rất toàn diện, đề cập đến nhiều vấn đề : kinh tế, chính trị, pháp luật, tôn giáo. Trong số những đề nghị đó, có đề nghị có thể thực hiện ngay được như thay đổi chính kiến, thay đổi quan niệm, khai thác nguồn lực của nước, của dân, chấn chỉnh giáo dục... Những vấn đề này không đòi hỏi quá nhiều của, nhiều tiền, mà chỉ cần lòng quyết tâm cao vì sự nghiệp đổi mới đất nước.

Tuy nhiên, thực tế đã không diễn ra như vậy.

### **Mục III – Kết cục của các đề nghị cải cách**

GV có thể gợi ý HS trao đổi để biết kết quả chung của các đề nghị cải cách :

– Phần nào có tác động tới cách nghĩ, cách làm của một bộ phận quan lại triều đình Huế (tiến hành một số cải cách, nới lỏng chính sách bế quan toả cảng ; bớt ngặt nghèo với Thiên Chúa giáo...), nhưng nhìn chung, do nhiều nguyên nhân, các đề nghị cải cách đã không thực hiện được.

– Ngoài những hạn chế của nội dung các đề nghị cải cách (chưa hợp thời thế, dập khuôn hoặc mô phỏng nước ngoài, khi mà điều kiện nước ta có những điểm khác biệt) thì lí do chính khiến các đề nghị cải cách không thể trở thành hiện thực là triều đình phong kiến bảo thủ, cực tuyệt, đối lập với mọi sự thay đổi.

Cuối cùng, GV cho HS phát biểu nhận xét về ý nghĩa của những đề nghị cải cách cuối thế kỉ XIX, liên hệ với đời sống hiện tại.

### **Sơ kết bài học**

Ngoài các cuộc khởi nghĩa vũ trang, trong nửa cuối thế kỉ XIX ở Việt Nam còn xuất hiện trào lưu đòi cải cách duy tân nhằm đưa đất nước ra khỏi tình trạng bế tắc.

Trào lưu này xuất phát từ lòng yêu nước, thương dân của một bộ phận sĩ phu, văn thân và một số quan lại, đình thần.

Trong số các đề nghị cải cách nói trên, nổi bật lên Hệ thống các bản điều trần của Nguyễn Trường Tộ.

Mặc dù các đề nghị cải cách ở thế kỉ XIX không được thực hiện (hoặc chỉ được thực hiện một phần rất nhỏ) do có nhiều lí do chi phối, nhưng nó đã phản ánh một nhu cầu thực tại khách quan của xã hội, góp phần tấn công vào những tư tưởng lỗi thời, bảo thủ đang cản trở bước tiến hoá của dân tộc ta.

### **Gợi ý trả lời các câu hỏi và bài tập**

1. Dựa vào nội dung mục II.

– Để biết rõ nội dung cụ thể của các đề nghị cải cách, HS cần tham khảo cuốn *Tư liệu Lịch sử 8*.

2. Gợi ý cho HS xem xét những điều kiện để thực hiện các đề nghị cải cách (về kinh tế, xã hội, tài chính).

– Nếu được thực hiện, tình hình đất nước sẽ ra sao ?

## **V – TÀI LIỆU THAM KHẢO**

### **Về Nguyễn Trường Tộ**

Nguyễn Trường Tộ là một trí thức Thiên Chúa giáo yêu nước, quê ở làng Bùi Chu, huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An. Năm 1860, ông có dịp cùng một giám mục Pháp qua Rô-ma và Pa-ri. Ở đó, ông chú ý khảo sát kinh tế và văn hoá phương Tây, rồi về nước năm 1863. Năm 1866, triều đình Huế lại phái ông sang Pháp mua máy móc và tìm thợ chuyên môn.

Từ năm 1863 đến năm 1871, Nguyễn Trường Tộ đã đệ trình vua Tự Đức 14 bản điều trần, trong đó có *Tế cấp bát điều* (Tám điều cấp bách) dâng năm 1867, nêu lên một hệ thống vấn đề kinh tế – xã hội quan trọng : chấn chỉnh bộ máy quan lại, phát triển nông, công, thương nghiệp và tài chính quốc gia, chỉnh đốn võ bị, mở rộng ngoại giao, cải cách giáo dục.

Dù rằng những đề nghị cải cách lúc ấy còn chưa toàn diện hoặc mới phỏng theo những điều tai nghe mắt thấy ở các nước phương Tây, nhưng đều xuất phát từ lòng mong mỏi được phụng sự Tổ quốc, muốn tìm biện pháp giải nguy cho dân tộc. Nhiều kiến nghị của Nguyễn Trường Tộ không phải là không có cơ sở để thực hiện, nhưng đều bị triều đình cự tuyệt. Tự Đức phê : Nguyễn Trường Tộ quá tin ở các điều y đề nghị... Tại sao lại thúc giục nhiều đến thế, khi mà các phương pháp cũ của trăm đã rất đủ để điều khiển quốc gia rồi ?"

(Theo : Ủy ban KHXH Việt Nam, *Lịch sử Việt Nam*,  
Tập II, NXB Khoa học xã hội, H., 1985, tr. 61, 62)